|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH AN GIANG**  Số: /2020/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *An Giang, ngày tháng năm 2020* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Dự thảo**

**Về quản lý nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ….**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Căn cứ Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày /7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Xét Tờ trình số …/TTr-UBND ngày … tháng … năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về quản lý nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX, kỳ họp thứ……thông qua ngày…tháng….năm 2020, có hiệu lực từ ngày …. tháng….. năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Ủy ban Trung ương MTTQVN;  - Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;  - Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;  - Bộ Nông nghiệp và PTNT;  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;  - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;  - Wesite Chính phủ;  - Thường trực: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Cơ quan thường trú TTXVN, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại AG;  - Báo AG, Đài PTTH AG, Wesite tỉnh An Giang, Trung tâm Công báo tỉnh;  - Lưu: VT, TH. | **CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH AN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Về quản lý nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày / /2020*

*của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang).*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.**

1. Phạm vi điều chỉnh:Quy định này nhằm thực hiện việc quản lý các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ.**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Nuôi chim yến là các hoạt động bao gồm ấp trứng, chăm sóc nuôi dưỡng, dẫn dụ chim yến và khai thác tổ của chim yến (tổ yến).

2. Nhà yến là công trình xây dựng mới hoặc cải tạo nuôi chim yến.

3. Dẫn dụ chim yến là việc sử dụng các biện pháp kỹ thuật để thu hút chim yến về làm tổ trong nhà nuôi chim yến.

4. Loa phóng là thiết bị âm thanh để dẫn dụ chim yến, được đặc ở ngoài cửa lối ra, vào của chim yến.

5. Dự án nuôi chim yến là công trình được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư.

6. Sản phẩm chim yến là tổ yến, trứng giống và con giống chim yến.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH NUÔI CHIM YẾN**

**Điều 3. Khu vực không được phép nuôi chim yến.**

Các khu vực không được phép nuôi chim yến được áp dụng theo quy định tại Điều 4 của Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày /7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 4. Khu vực được phép nuôi chim yến.**

Các khu vực được phép nuôi chim yến được quy định tại Điều 5 của Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày /7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ưu tiên phát triển tại các vùng nông thôn nơi có quần đàn chim yến đang phát triển, khu vực ven hai bên nhánh sông Tiền và sông Hậu nhưng phải đảm bảo không được bố trí trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước.

**Điều 5. Quy định về đất xây dựng.**

1. Vị trí triển khai xây dựng nhà nuôi chim yến phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, thị, thành (gọi chung là cấp huyện) và đáp ứng theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này. Trường hợp vị trí không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thì sẽ do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định và chịu trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh vào quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định.

2. Theo quy định pháp luật đất đai thì đất xây dựng nhà nuôi chim yến thuộc loại đất nông nghiệp khác *(ký hiệu là: NKH).* Đất xây dựng nhà kho, cơ sở chế biến là loại đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp *(Ký hiệu: SKC).*

3. Thủ tục đất đai:

- Đối với cơ sở, nhà nuôi chim yến:

Trường hợp cơ sở là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế: Chủ cơ sở nộp hồ sơ đăng ký biến động loại đất sang đất nông nghiệp khác tại Trung tâm hành chính công tỉnh An Giang.

Trường hợp cơ sở là hộ gia đình, cá nhân: Chủ cơ sở nộp hồ sơ đăng ký biến động loại đất sang đất nông nghiệp khác tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, thị, thành.

- Đối với nhà kho, cơ sở chế biến:

+ Nếu loại đất dự kiến xây dựng là đất nông nghiệp, đất thương mại dịch  
vụ thì chủ cơ sở xin phép chuyển mục đích sang đất cơ sở sản xuất phi nông  
nghiệp tại Trung tâm hành chính công tỉnh An Giang (đối với chủ cơ sở là tổ  
chức kinh tế) hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện (đối với chủ  
cơ sở là hộ gia đình, cá nhân) theo quy định.

+ Nếu loại đất dự kiến xây dựng là đất ở thì chủ cơ sở đăng ký biến động  
sang đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp tại Trung tâm hành chính công tỉnh An  
Giang (đối với chủ cơ sở là tổ chức kinh tế) hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết  
quả của huyện (đối với chủ cơ sở là hộ gia đình, cá nhân) theo quy định.

4. Đối với trường hợp được phép tồn tại có tính chất tạm thời, phải di dời theo lộ trình thì không xem xét thủ tục đất đai mà chỉ hướng dẫn thủ tục bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật trong thời gian cho phép tồn tại.

**Điều 6. Quy định về môi trường.**

1. Âm thanh dẫn dụ.

Thiết bị phát âm thanh dẫn dụ chim yến có cường độ âm thanh đo tại miệng loa không vượt quá 70 dBA (đề xi ben A); thời gian phát loa phóng để dẫn dụ chim yến từ 05 giờ đến 11 giờ 30 và từ 13 giờ 30 đến 19 giờ mỗi ngày.

Các nhà nuôi chim yến đã hoạt động trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực nhưng không đáp ứng quy định tại Điều 4 của Nghị quyết này thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh.

2. Thủ tục môi trường.

a) Các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng mới nhà nuôi chim yến phải thực hiện thủ tục môi trường trước khi triển khai xây dựng như sau:

- Đối với dự án hoặc nhà nuôi chim yến dự kiến xây dựng có phát sinh chất thải rắn từ 10 tấn/ngày (24 giờ) trở lên thì phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt trước khi triển khai dự án.

- Đối với dự án hoặc nhà nuôi chim yến dự kiến xây dựng có phát sinh khối lượng nước thải từ 50 m3/ngày (24 giờ) đến dưới 500 m3/ngày (24 giờ) hoặc chất thải rắn từ 05 tấn/ngày (24 giờ) đến dưới 10 tấn/ngày (24 giờ) thì phải lập kế hoạch bảo vệ môi trường trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, xác nhận trước khi triển khai dự án.

- Đối với dự án hoặc nhà nuôi chim yến dự kiến xây dựng có phát sinh khối lượng nước thải từ 20 m3/ngày (24 giờ) đến dưới 50 m3/ngày (24 giờ) hoặc chất thải rắn từ 01 tấn/ngày (24 giờ) đến dưới 05 tấn/ngày (24 giờ) thì phải lập kế hoạch bảo vệ môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, xác nhận trước khi triển khai dự án.

- Đối với dự án hoặc nhà nuôi chim yến dự kiến xây dựng không thuộc đối tượng nêu trên, được miễn thực hiện đăng ký thủ tục môi trường. Việc quản lý, xử lý chất thải và các nghĩa vụ khác về bảo vệ môi trường được thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Các dự án hoặc nhà nuôi chim yến đã triển khai xây dựng nhưng chưa đi vào vận hành và các nhà nuôi yến đã đi vào vận hành (bao gồm cả dự án mở rộng quy mô, tăng công suất, thay đổi công nghệ của cơ sở) mà chưa có quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc các hồ sơ về môi trường tương đương, thì bị xử phạt theo quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Trường hợp dự án, nhà nuôi chim yến phù hợp về quy hoạch, chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục môi trường theo điểm a khoản 2 của Điều này.

**Điều 7. Quy định về thủ tục đầu tư.**

1. Đối với nhà nuôi chim yến:

a. Cơ quan đầu mối thực hiện thủ tục đầu tư:

- Đối với hộ gia đình, cá nhân thì phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối.

- Đối với tổ chức, đơn vị thì cơ quan đầu mối là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối.

b. Cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư:

- Đối với cá nhân: Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đối với tổ chức: Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với nhà nuôi chim yến kết hợp nhà kho, cơ sở chế biến hoặc xây dựng nhà kho, cơ sở chế biến từ yến:

**a.** Đối với những dự án đầu tư mới nhà nuôi chim yến kết hợp nhà kho, cơ sở chế biến hoặc xây dựng nhà kho, cơ sở chế biến từ yến nếu có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật Đầu tư năm 2014, thì thực hiện trình tự thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: TT Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang.

**b.** Đối với các dự án đầu tư mới nhà nuôi chim yến kết hợp với nhà kho, cơ sở chế biến hoặc xây dựng nhà kho, cơ sở chế biến từ yến trên phần đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (Ký hiệu: SKC).

- Đối với cá nhân: Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đối với tổ chức: Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**c.** Đối với các dự án đầu tư mới nhà nuôi chim yến kết hợp với nhà kho, cơ sở chế biến hoặc xây dựng nhà kho, cơ sở chế biến từ yến thuộc các trường hợp quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 12 của Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, Điều 11 của Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với cá nhân: Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đối với tổ chức: Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d. Cơ quan đầu mối thực hiện thủ tục đầu tư tại điểm b, c Khoản này:

- Đối với hộ gia đình, cá nhân thì phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối.

- Đối với tổ chức, đơn vị thì cơ quan đầu mối là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối.

**Điều 8. Quy định về xây dựng**

Các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà nuôi chim yến kể từ thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực phải có giấy phép xây dựng theo quy định trước khi khởi công xây dựng công trình.

1. Điều kiện cấp phép xây dựng

a) Không ảnh hưởng lớn đến chưc năng, quy mô, các giải pháp quy hoạch chính của đồ án quy hoạch xây dựng được phê duyệt và có văn bản chấp thuận vị trí xây dựng của ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

b) Phù hợp quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 của quy định này.

c) Đảm bảo an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường; phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thuỷ lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh.

2. Thẩm quyền và thành phần hồ sơ cấp phép xây dựng.

a) Thẩm quyền cấp phép xây dựng.

Theo phân cấp tại Điều 17, Điều 18, Điều 19 của Quyết định số 106/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Ban hành quy định về cấp phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Thành phần hồ sơ.

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 và Điều 15 Quyết định số  
106/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

- Riêng đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hợp pháp để xây dựng nhà nuôi chim yến phải phù hợp theo Điều 5 của quy định này.

3. Kiểm tra xử lý trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng đối với nhà nuôi chim yến.

a) Đối với công trình đã tồn tại trước khi Nghị quyết này có hiệu lực.

- Đối với các nhà nuôi chim yến đã hoạt động và tồn tại trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thì không thực hiện thủ tục xin phép xây dựng lại. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiến hành khảo sát, kiểm tra thực tế, hướng dẫn chủ cơ sở, hộ nuôi chim yến khắc phục tồn tại chưa phù hợp tại Điều 15 của Nghị quyết này, tùy từng trường hợp cụ thể mà Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác nhận công trình được phép tồn tại khi đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 15 của Nghị quyết này.

- Đối với các trường hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định được phép tồn tại có tính chất tạm thời, sau đó phải thực hiện di dời theo lộ trình thì Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải thông báo bằng văn bản đến chủ cơ sở, hộ nuôi chim yến biết để có phương án di dời hoặc xóa bỏ theo lộ trình quy định.

b) Thẩm quyền kiểm tra, xử lý vụ việc.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thường xuyên kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về trật tự xây dựng theo thẩm quyền đối với nhà nuôi chim yến trên địa bàn quản lý.

- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn, đội trật tự đô thị thường xuyên kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về trật tự xây dựng theo thẩm quyền đối với nhà nuôi chim yến trên địa bàn quản lý.

c) Xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng đối với nhà nuôi chim  
yến.

Việc xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng được thực hiện theo các quy định về xử phạt vi phạm hành chính:

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012.

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định cưỡng chế thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở.

- Thông tư số 03/2018/TT-BXD ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở.

**Điều 9. Quy định quản lý hoạt động nuôi chim yến.**

Các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng mới nhà nuôi chim yến phải đáp ứng các yêu cầu sau đây.

1. Thực hiện việc khai báo nuôi chim yến.

a) Địa điểm khai báo:

- Tại Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nơi dự kiến xây dựng nhà nuôi chim yến đối với chủ nuôi là hộ gia đình hoặc cá nhân.

- Tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan thực hiện Chi cục Chăn nuôi và Thú y, đối với chủ nuôi là tổ chức kinh tế hoặc doanh nghiệp.

b) Thời điểm khai báo: Trước khi tiến hành xây dựng mới hoặc trước khi có sự thay đổi về quy mô, diện tích sàn, địa điểm nuôi.

c) Mẫu khai báo đính kèm **Phụ lục 1**.

Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày nhận khai báo, Phòng Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kết quả việc tiếp nhận khai báo nuôi chim yến đối với chủ nuôi là hộ gia đình hoặc cá nhân. Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận khai báo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kết quả việc tiếp nhận khai báo nuôi chim yến đối với chủ nuôi là tổ chức kinh tế hoặc doanh nghiệp. Mẫu thông báo tiếp nhận đính kèm **Phụ lục 2.**

2. Nhà nuôi chim yến đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 25 của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

3. Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định tại Mục 2 Chương II của Luật thý y 2015.

**Điều 10. Quy định quản lý đối với hoạt động khai thác, sơ chế, bảo quản tổ yến.**

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác, sơ chế, bảo quản tổ yến phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

2. Thẩm định, cấp giấy chứng nhận, giấy xác nhận an toàn thực phẩm đối các hoạt động sơ chế, bảo quản tổ yến và sản phẩm từ tổ yến được thực hiện theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (gọi tắt là Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT).

a) Thẩm định để chứng nhận cơ sở đối với các hoạt động sơ chế, bảo quản tổ yến và sản phẩm từ tổ yến theo quy định tại Điều 12, 13, 14, 15 và 16 của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT.

b) Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận An toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 17 của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT.

c) Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 18 của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT.

**Điều 11. Quy định các bước thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng.**

1. Đối với nhà nuôi chim yến xây dựng riêng lẻ.

a) Tổ chức, cá nhân (gọi chung là chủ đầu tư) phải thực hiện việc khai báo nuôi chim yến theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của quy định này. Kết quả: Giấy Thông báo tiếp nhận.

b) Chủ đầu tư thực hiện thủ tục về đất đai theo quy định tại Điều 5 của quy định này. Kết quả: Văn bản sử dụng đất.

c) Tiếp tục thực hiện thủ tục về môi trường theo quy định tại Điều 6 của quy định này. Kết quả: Văn bản xác nhận về môi trường.

d) Thủ tục về xây dựng theo quy định tại Điều 8 của quy định này. Kết quả: Giấy phép xây dựng.

2. Đối với các dự án xây dựng cơ sở nuôi chim yến, nhà kho, cơ sở chế biến.

Chủ đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định tại Điều 7 của quy định này. Kết quả: Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

**Điều 12. Trách nhiệm của chủ đầu tư**

1. Phải thực hiện việc khai báo nuôi chim yến theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của quy định này.

2. Thực hiện các thủ tục về xây dựng, môi trường, đất đai với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

3. Phối hợp với cơ quan chuyên môn trong việc lấy mẫu định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

4. Chịu trách nhiệm chi trả phí, lệ phí xét nghiệm dịch bệnh trên đàn chim  
yến theo quy định hiện hành.

5. Tuân thủ quy định tại Điều 4, Điều 6, Điều 8, Điều 9 của Quy định này.

**Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ngành**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

a) Cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm cho cơ sở nuôi, sơ chế, chế biến sản phẩm từ tổ yến.

b) Cung cấp thông tin thuộc chuyên ngành cho công tác tuyên truyền trên  
thông tin đại chúng.

c) Chỉ đạo và tổ chức lấy mẫu kiểm tra mầm bệnh, xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh đối với chim yến theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Chỉ đạo việc tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm thuộc phạm vi quản lý của ngành. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc quản lý, hướng dẫn tiếp nhận việc khai báo nuôi chim yến của các tổ chức, cá nhân.

đ) Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định

e) Hàng năm, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực  
hiện Quy định này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban và Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án theo quy định tại khoản 1, Điều 32 của Luật Đầu tư năm 2014.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) Hướng dẫn, thực hiện các quy định về môi trường, thủ tục đất đai đối với các cơ sở, nhà nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm thuộc phạm vi quản lý của ngành.

4. Sở Xây dựng.

a) Hướng dẫn, thực hiện các quy định về xây dựng đối với các cơ sở, nhà nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm thuộc phạm vi quản lý của ngành.

5. Sở Y tế.

a) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống các bệnh lây nhiễm từ động vật sang người.

b) Kết hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân địa phương thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở có sơ chế, bảo quản và chế biến tổ yến theo quy định của pháp luật.

6. Sở Khoa học và Công nghệ.

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan đặt hàng các chương trình, đề tài, dự án về lĩnh vực nuôi, thu hoạch và chế biến tổ yến.

b) Cập nhật, giới thiệu các trang thiết bị, công nghệ phù hợp trong dẫn dụ, khai thác tổ của chim yến.

7. Sở Tài chính.

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí của các sở, ngành, địa phương có liên quan đến công tác triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này.

8. Cục Thống kê.

Hàng năm tổ chức điều tra, thống kê tình hình biến động về số lượng và sản lượng ngành hàng yến để bổ sung vào giá trị tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

**Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành**

1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, đôn đốc, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Quy định này trên địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo các ngành chuyên môn: Tiếp nhận khai báo nuôi chim yến; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khai báo, lập hồ sơ về đất đai, xây dựng, môi trường theo quy định pháp luật.

3. Hướng dẫn và cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng nhà nuôi chim yến theo thẩm quyền quản lý.

4. Kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nếu để xảy ra vi phạm.

5. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Quy định này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Chịu trách nhiệm tổ chức xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà nuôi chim yến không đảm bảo theo Quy định này.

7. Trường hợp địa phương nào để phát sinh mới nhà nuôi chim yến mà không đảm bảo theo quy định tại Điều 4 của Quy định này, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nơi đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15.** **Quy định chuyển tiếp.**

Tổ chức, cá nhân nuôi chim yến đã hoạt động trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng không có giấy chứng nhận về môi trường, giấy phép xây dựng theo quy định, chủ đầu tư phải lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong thời hạn 09 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiến hành khảo sát, kiểm tra thực tế các nhà nuôi chim yến hiện có trên địa bàn.

1. Trường hợp nhà nuôi chim yến đảm bảo các quy định tại Điều 4, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của quy định này thì tiếp tục được hoạt động, cơ quan chuyên môn hướng dẫn chủ đầu tư hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định.

2. Trường hợp nhà nuôi chim yến không đảm bảo các quy định tại Điều 4 nhưng đảm bảo các quy định tại Điều 6, Điều 8 và Điều 9 của quy định này thì được tiếp tục được hoạt động đến khi di dời; tuy nhiên không phát triển thêm diện tích nuôi, không phát loa dẫn dụ. Cơ quan chuyên môn hướng dẫn chủ đầu tư hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định về xây dựng, môi trường, phòng chống dịch bệnh và được ý kiến đồng thuận của cộng đồng dân cư xung quanh nhà nuôi chim yến trong phạm vi bán kính tối thiểu 50 mét.

3. Trường hợp nhà nuôi chim yến không đảm bảo các quy định tại Điều 6, Điều 8 nhưng đảm bảo các quy định tại Điều 4 của Quy định này thì đề nghị chủ đầu tư khắc phục và cơ quan chuyên môn hướng dẫn chủ đầu tư hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định trong thời gian 12 tháng.

4. Trường hợp nhà nuôi chim yến không đảm bảo các quy định tại Điều 4, Điều 6, Điều 8 và Điều 9: Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thống nhất về việc xây dựng lộ trình di dời theo từng trường hợp cụ thể.

5**.** Lộ trình di dời, tháo dở đến năm 2030 phải hoàn thành.

**Điều 16. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  **Võ Anh Kiệt** |

**Phụ lục 1**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH AN GIANG  HUYỆN………………………………  XÃ……………………………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |

**PHIẾU KHAI BÁO NUÔI CHIM YẾN**

**DỰ THẢO**

*(Trước khi xây dựng cơ sở/nhà nuôi chim yến)*

**-----------------**

**I. Thông tin chủ cơ sở/doanh nghiệp, hợp tác xã.**

- Họ và tên chủ nuôi/Người đại diện: .....................................Năm sinh:........... Điện thoại ….............................Email:………….

- Số CMND/CCCD…………………Ngày cấp………….Nơi cấp………………

- Địa chỉ liên hệ:…..………………………………………… ............................... ..................………………………..……………………………….………………

**II. Thông tin về cơ sở nuôi chim yến.**

- Họ và tên người quản lý trực tiếp cơ sở: ………………….Năm sinh………

- Điện thoại:…………………….Email:…………………………

- Địa chỉ liên hệ:…..………………………………………… ............................... ..................………………………..……………………………….………………

- Địa điểm cơ sở nuôi chim yến…………………………………………………

.................................................................................................................................

- Phương thức nuôi……………………………Tổng diện tích đất:………. m 2.

- Tổng số tầng xây dựng:……….tầng. Trong đó:

+ Sử dụng mục đích khác:……….tầng, diện tích……… m2.

+ Số tầng nuôi:…………….tầng, tổng diện tích sàn nuôi………m2.

- Thời gian bắt đầu nuôi (tháng/năm):…….…

- Công suất âm thanh:…….(đề xi ben). Từ……….giờ….. đến …….giờ……….

**III. Quản lý và theo dõi dịch bệnh:**

- Công nhân…….người. Quản lý chính:…… người. BHLĐ: Có ,  Không .

- Nhu cầu tham gia chi hội yến: Có , Không .

- Nguồn tiêu thụ (dự kiến): Bán tại chỗ , Người thu gom , Cơ sở chế biến .

- Chất thải xử lý:………………………………………………………………….

- Tiêu độc, khử trùng:………lần/tuần. Loại hóa chất sử dụng……………………

- Theo dõi dịch bệnh………………………………………………………………

Cam đoan của chủ cơ sở những thông tin trong tờ khai này đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

***Ghi chú:*** *Diện tích sàn nuôi tính chung cho các tầng, không tính tầng ở. Mỗi nhà nuôi chim yến khai báo 01 tờ. Phương thức: chung hoặc riêng nhà ở.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ….*,* *ngày*……*tháng*……*năm*…… **Chủ cơ sở nuôi chim yến** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |

**Phụ lục 2**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND………………………  **(Đơn vị tiếp nhận)**  Số:........../................ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**THÔNG BÁO**

**TIẾP NHẬN KHAI BÁO NUÔI CHIM YẾN**

(Đơn vị tiếp nhận) xác nhận đã nhận Bản khai báo nuôi chim yến của: (*tên doanh nghiệp/cơ sở*) .............................................................................................. địa chỉ (doanh nghiệp hoặc cơ sở)........................................................................... .................................................................................................................................

Chủ nuôi chim yến do ông (bà)......................................................, Sinh năm............. địa chỉ cư trú........................................................................ .... ....................................................................................

Nhà nuôi chim yến phù hợp với Quy định về quản lý nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số ....../2020/NQ-HĐND ngày ..../..../2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trong quá trình hoạt động, đề nghị chủ nuôi/Người đại diện thực hiện các thủ tục về xây dựng, môi trường, đất đai với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

**Ghi chú**:

*- Bản thông báo này chỉ ghi nhận việc khai báo của (doanh nghiệp/chủ nuôi) không có giá trị chứng nhận cho sự phù hợp của cơ sở.*

*- Đơn vị tiếp nhận là Chi cục Chăn nuôi và Thú y hoặc Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và PTNT.*

***Nơi nhận:*** *An Giang, ngày ..... tháng ...... năm 2020*

- Chủ cơ sở/DN/HTX; **(Đơn vị tiếp nhận)**

- Cơ quan chủ quản (để báo cáo).